

Số: 5/2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ
quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của
Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế,
chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;*

*Theo Báo cáo thẩm định số 242/BCTĐ-BTP ngày 09 tháng 11 năm 2020
của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành
phố Đà Nẵng;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về trình tự, thủ tục
điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng.*

Điều 1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hiện
việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng theo
trình tự như sau:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo, tổ chức việc lập báo cáo
về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố
Đà Nẵng;

2. Tổ chức lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung;

3. Tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung;

4. Quyết định việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung;

5. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung theo quy định;

6. Báo cáo kết quả thực hiện điều chỉnh cục bộ theo hình thức gửi Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ cho Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

1. Phân tích, làm rõ các nguyên nhân dẫn đến việc phải điều chỉnh quy hoạch chung và chỉ được điều chỉnh khi có một trong các trường hợp sau:

a) Có sự điều chỉnh về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh hoặc điều chỉnh về địa giới hành chính làm ảnh hưởng lớn đến tính chất, chức năng, quy mô của đô thị hoặc khu vực lập quy hoạch;

b) Hình thành các dự án trọng điểm có ý nghĩa quốc gia làm ảnh hưởng lớn đến sử dụng đất, môi trường, bố cục không gian kiến trúc đô thị;

c) Quy hoạch đô thị không thực hiện được hoặc việc triển khai thực hiện gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và môi trường sinh thái, di tích lịch sử, văn hóa được xác định thông qua việc rà soát, đánh giá thực hiện quy hoạch đô thị và ý kiến cộng đồng;

d) Có sự biến động về điều kiện khí hậu, địa chất, thủy văn;

đ) Phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích cộng đồng.

2. Xác định phạm vi, mức độ, nội dung điều chỉnh, các chỉ tiêu quy hoạch về: sử dụng đất; tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan; mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình hạ tầng xã hội dựa trên cơ sở: phân tích, đánh giá hiện trạng; yêu cầu phát triển; các yêu cầu cải tạo, chỉnh trang của khu vực dự kiến điều chỉnh.

3. Phân tích, đánh giá các nội dung dự kiến điều chỉnh cục bộ bảo đảm: không làm thay đổi tính chất, ranh giới, định hướng phát triển chung của đô thị; không làm quá tải hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực dự kiến điều chỉnh quy hoạch; tính liên tục, đồng bộ của quy hoạch chung hiện có.

4. Phân tích, đánh giá về hiệu quả kinh tế - xã hội của việc điều chỉnh cục bộ; kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung; xác định các giải pháp khắc phục những phát sinh do điều chỉnh quy hoạch.

5. Thành phần hồ sơ bao gồm báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung, bản vẽ, các văn bản pháp lý, tài liệu liên quan và dự thảo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

1. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực dự kiến điều chỉnh quy hoạch và các khu vực xung quanh chịu ảnh hưởng trực tiếp về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch. Lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan đến các nội dung đề xuất điều chỉnh cục bộ (nếu cần thiết).

2. Các ý kiến đóng góp của đại diện cộng đồng dân cư và các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có) phải được tổng hợp, giải trình bằng văn bản. Các nội dung góp ý phải được phân tích, giải trình đầy đủ, làm cơ sở hoàn chỉnh các phương án quy hoạch theo hướng đảm bảo sự phù hợp, có tính khả thi, hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và cộng đồng. Văn bản giải trình, tiếp thu ý kiến là một thành phần của hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng.

3. Hình thức, thời gian lấy ý kiến:

a) Việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có) được thực hiện bằng hình thức gửi hồ sơ, tài liệu hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo. Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

b) Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư được thực hiện thông qua lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư bằng hình thức phát phiếu điều tra, phỏng vấn. Đại diện cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Thời gian lấy ý kiến ít nhất là 30 ngày đối với cộng đồng dân cư; 15 ngày đối với cơ quan, tổ chức.

Điều 4. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

1. Cơ quan quản lý quy hoạch đô thị cấp tỉnh (Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng) là cơ quan thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

2. Cơ quan thẩm định có các trách nhiệm sau:

a) Thẩm định các căn cứ pháp lý, điều kiện điều chỉnh và các nội dung của điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này đảm bảo tính pháp lý, tính khả thi và phù hợp với quy chuẩn hiện hành;

b) Tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản, trình Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt;

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định phê duyệt về kết quả thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung của mình.

3. Thời gian thẩm định không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

4. Hồ sơ trình thẩm định theo quy định.

Điều 5. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung. Trước khi phê duyệt phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng. Thời gian lấy ý kiến của Bộ Xây dựng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

2. Trường hợp ý kiến khác nhau giữa Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Bộ Xây dựng về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thì giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định theo thẩm quyền một trong hai phương án: Hoặc xem xét không điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung theo ý kiến không thống nhất của Bộ Xây dựng hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung phải có đầy đủ các nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ theo nguyên tắc chỉ tập trung vào nội dung cần điều chỉnh, nội dung không điều chỉnh của quy hoạch chung đã phê duyệt vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

4. Thời gian phê duyệt điều chỉnh cục bộ không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (Không bao gồm thời gian lấy ý kiến của Bộ Xây dựng).

5. Bản vẽ và các hồ sơ liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung kèm theo quyết định phê duyệt phải được cơ quan tư vấn, thẩm định quy hoạch đô thị đóng dấu xác nhận đầy đủ, đúng quy định.

Điều 6. Cập nhật, công bố, lưu trữ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

1. Cập nhật các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung được phê duyệt vào hồ sơ quy hoạch chung đã ban hành gồm bản vẽ và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung được phê duyệt để đảm bảo tính thống nhất.

2. Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung trừ những nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước.

3. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung phải được công bố công khai bằng các hình thức sau đây:

a) Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng; đăng tải thường xuyên, liên tục trên trang thông tin điện tử của cơ quan tổ chức lập quy hoạch, cơ quan lập quy hoạch;

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo công bố điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung có sự tham gia của đại diện tổ chức, cơ quan có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện nhân dân trong vùng quy hoạch, cơ quan thông tấn báo chí;

c) Trưng bày thường xuyên, liên tục bản vẽ, mô hình, hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch đô thị tại trụ sở cơ quan quản lý nhà nước các cấp có liên quan về quy hoạch đô thị, trung tâm triển lãm và thông tin về quy hoạch đô thị, tại khu vực được lập quy hoạch;

d) Tại quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung, phần nơi nhận gửi Thủ tướng Chính phủ để báo cáo và gửi Bộ Xây dựng để phối hợp. Chậm nhất 30 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng gửi Bộ Xây dựng 01 bộ hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định để quản lý và lưu trữ theo quy định pháp luật;

đ) In ấn, phát hành rộng rãi bản đồ quy hoạch đô thị, quy định về quản lý quy hoạch đô thị được phê duyệt.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (3b). Tuần

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng